

Số: 155/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực  
thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của  
Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-BXD ngày 15/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh tại Tờ trình số 22/TTr-SXD ngày 21/01/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 04 thủ tục hành chính (TTHC) bị bãi bỏ trong lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực theo Quyết định số 57/QĐ-BXD ngày 15/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Bãi bỏ TTHC tương ứng số thứ tự 1, 2, 3, 4 mục 1, phần I, phụ lục kèm theo Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 16/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang và TTHC tương ứng số thứ tự 1, 2, 3, 4, mục II, phần I, phụ lục kèm theo Quyết định số 844/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư Pháp);
- Cục CDS (Văn phòng CP);
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- VPUBND tỉnh: CVP, PCVP<sub>N.Nam</sub>;
- Trung tâm TT, KTN;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sub>Nhung, KSTTHC</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thế Tuấn**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục

**DANH MỤC THU TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY  
DỰNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC NINH**

*(Kèm theo Quyết định số 155 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)*

| TT | Mã TTHC      | Tên TTHC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cơ quan/Đơn vị thực hiện | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                      |
|----|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | 1.011705.H05 | Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động).                                                                                            | Sở Xây dựng              | Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. |
| 2  | 1.011708.H05 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng). | Sở Xây dựng              | Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. |

| <b>TT</b> | <b>Mã TTHC</b> | <b>Tên TTHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Cơ quan/Đơn vị thực hiện</b> | <b>Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung</b>                                                                                                                                                                                               |
|-----------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3         | 1.011710.H05   | Cấp Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp).                                                                     | Sở Xây dựng                     | Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. |
| 4         | 1.011711.H05   | Cấp Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng). | Sở Xây dựng                     | Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. |